

Số: /TB-UBND

P. Lê Thanh Nghị, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

Thực hiện Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

UBND phường Lê Thanh Nghị thông báo công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (có phụ lục kèm theo).

Giao Trung tâm Hành chính công phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường rà soát niêm yết quy trình TTHC theo quy định tại Trung tâm phục vụ hành chính công đồng thời đăng tải thông báo niêm yết công khai các thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử phường tại địa chỉ: <https://lethanhnghi.haiphong.gov.vn>.

UBND phường Lê Thanh Nghị thông báo để các tổ chức, cá nhân được biết để thuận tiện trong giao dịch./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy, TT. HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Phòng KTHTĐT; TTPVHCC phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Đức

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC NHÀ Ở
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					Toàn trình	Một phần		
1	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình: 07 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	Không quy định		x	- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐCP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường
		Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m ² sàn/người): 07 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	Không quy định			- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐCP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Ủy ban nhân dân cấp xã
		Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay	- Trung tâm Phục vụ	Không			- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ - CP	Ủy ban nhân dân cấp xã

		vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở: Không quy định	hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	quy định		ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	
		Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở: Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	Không quy định		- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ - CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 05/2024/TT- BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Ủy ban nhân dân cấp xã
		Trường hợp 5 : Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	Không quy định		Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ - CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 261/2025/NĐ - CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ -CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ -CP ngày	Ủy ban nhân dân cấp xã

		hội chi trả): Không quy định				01/7/2025 của Chính phủ - Thông tư số 32/2025/TTBXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	
		Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả): Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	Không quy định		- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ - CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 261/2025/NĐ - CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ -CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ -CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ - Thông tư số 32/2025/TTBXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TTBXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Ủy ban nhân dân cấp xã/Cơ quan Bảo hiểm xã hội
		Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về	- Trung tâm Phục vụ	Không quy		- Luật Nhà ở năm 2023; - Nghị định số 100/2024/NĐ - CP	Cơ quan Công an cấp xã

		<p>thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả): 07 ngày</p>	<p>hành chính công cấp xã - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.</p>	<p>định</p>		<p>ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 261/2025/NĐ - CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ -CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ -CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ - Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở 	
--	--	---	--	-------------	--	--	--